



shuǐ gōu

水沟

noun · ditch; gutter

Example Sentences

Shuǐ gōu lǐ yǒu shuǐ
水沟里有水。

There is water in the ditch.

Xià yǔ hòu shuǐ gōu mǎn le
下雨后，水沟满了。

After the rain, the ditch was full.

Tā diào jìn le lù biān de shuǐ gōu lǐ
他掉进了路边的水沟里。

He fell into the roadside ditch.

Trace each character, then write the word on your own.

水	水	水	水	水	水	水								
沟	沟	沟	沟	沟	沟	沟	沟	沟	沟					